

## **CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XIII)**

**triển khai thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 05/11/2016  
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về thực hiện  
có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định  
chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định  
thương mại tự do thế hệ mới**

----

Trên cơ sở quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; căn cứ tình hình thực tế địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

Tiếp tục triển khai kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Chương trình của Trung ương liên quan đến lĩnh vực hội nhập quốc tế, tranh thủ tận dụng các cơ hội phát triển và ứng phó hữu hiệu với các thách thức do quá trình hội nhập quốc tế mang lại nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế; triển khai thực hiện các giải pháp để cải thiện môi trường kinh doanh; tranh thủ vốn, công nghệ, kinh nghiệm quản lý để nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương và doanh nghiệp, phát triển mở rộng thị trường; nâng cao đời sống nhân dân; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc; góp phần giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### ***1. Tăng cường công tác tư tưởng, nâng cao nhận thức***

- Tăng cường công tác nắm bắt dư luận xã hội và định hướng tốt thông tin, dư luận xã hội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức,

nhân dân, doanh nghiệp về quan điểm chỉ đạo và chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế ở từng ngành, lĩnh vực.

- Tổ chức phổ biến các cam kết, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi, đặc biệt là cơ hội, thách thức, những yêu cầu phải đáp ứng và thực hiện các cam kết kinh tế khu vực và quốc tế mà Việt Nam tham gia, nhất là các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới bằng các hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp và hiệu quả cho từng ngành hàng, hiệp hội, doanh nghiệp và cộng đồng.

- Vận động nhân dân không tiếp tay cho các thương nhân, doanh nhân nước ngoài hoạt động bất hợp pháp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác cho cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân hiểu về âm mưu, phương thức thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế.

## ***2. Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật***

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực đầu tư, bảo vệ môi trường, thương mại, sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, lao động, công đoàn... và các cam kết gia nhập WTO, từ đó đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định, đảm bảo các văn bản của địa phương phù hợp với hệ thống pháp luật chung cũng như phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin. Tập trung rà soát, hoàn thiện các quy trình, loại bỏ các thủ tục hành chính chồng chéo, phức tạp trong các lĩnh vực đang có nhiều bức xúc đối với doanh nghiệp để giảm phiền hà, giảm bớt chi phí thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước và chi phí gia nhập thị trường của doanh nghiệp. Ban hành quy định về kết nối các thủ tục nhằm rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh và đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao nhận thức và năng lực pháp lý, đặt biệt là luật pháp quốc tế, thương mại quốc tế, trước hết là của cán bộ chủ chốt các ngành và chính quyền các cấp, doanh nghiệp, cán bộ làm công tác tổ tụng, đội ngũ luật sư và những người trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế tỉnh và các Tiểu ban; quan tâm đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác hội nhập quốc tế.

## ***3. Nâng cao năng lực cạnh tranh***

- Nghiêm túc quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh; tập trung triển khai sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với rà soát chức năng, nhiệm vụ, bố trí biên chế của từng cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, góp phần xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thích nghi với môi trường làm việc quốc tế, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao của các công ty, tập đoàn đầu tư nước ngoài. Tiếp tục nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ; đào tạo luật sư am hiểu luật pháp quốc tế,...

- Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, sản phẩm, nhất là các sản phẩm lợi thế của tỉnh; triển khai thực hiện Đề án thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài giai đoạn đến năm 2020 và Đề án phát triển các thị trường khu vực giai đoạn 2015 - 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 31-NQ/TU ngày 18/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XII) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đến năm 2020. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, thiết bị đối với các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm lợi thế của tỉnh; tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện pháp luật về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; cung cấp thông tin về tình hình thị trường, các rào cản kỹ thuật trong thương mại,... giúp cho các hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động ứng phó, kịp thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh.

#### ***4. Tập trung ưu tiên phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới***

- Đẩy mạnh việc triển khai Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững và Chiến lược hội nhập

kinh tế quốc tế ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 11/01/2017 của Tỉnh ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn gắn với tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới đến năm 2025.

### **5. Tăng cường quốc phòng, an ninh**

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 08-NQ/TW về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới và Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc; trong đó tập trung tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước trong quá trình thực hiện hội nhập phát triển kinh tế quốc tế, gắn với tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân; nhằm nâng cao cảnh giác cách mạng cho toàn đảng, toàn dân, toàn quân, nhận thức rõ âm mưu và hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng hội nhập quốc tế để tiến hành chiến lược "diễn biến hoà bình" chống phá đất nước ta.

- Đẩy mạnh chiến lược phát triển kinh tế biển, đảo đến năm 2020 gắn với xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh biển, đảo trong tình hình mới; chủ động xây dựng phương án, xây dựng lực lượng, phương tiện nòng cốt để sẵn sàng đối phó với các tình huống có thể xảy ra trên các vùng biển đảo. Chú ý phát triển đồng bộ hệ thống giao thông vận tải đáp ứng nhu cầu hoạt động thời bình và thời chiến; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành sân bay Phan Thiết, củng cố, bảo vệ các sân bay dã chiến quân sự; phát triển đa dạng phương tiện vận tải thủy tuyến Phan Thiết - Phú Quý.

- Tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng lực lượng vũ trang tinh nhà chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; chăm lo xây dựng, huấn luyện lực lượng dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ, đáp ứng tốt khả năng sẵn sàng huy động khi có tình huống. Đồng thời, từng bước đầu tư xây dựng căn cứ hậu phương, căn cứ hậu cần – kỹ thuật, căn cứ chiến đấu và các công trình chiến đấu trong thế trận quân sự khu vực phòng thủ; các khu công nghiệp, cụm công nghiệp cần thu hút đầu tư một số ngành công nghiệp như: cơ khí chế tạo, điện tử, công nghiệp, điện tử kỹ thuật cao, chế biến thực phẩm, may mặc, đóng tàu..., vừa sản xuất hàng dân dụng, vừa có thể sản xuất ra một số sản phẩm phục vụ quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện cải cách hành chính, giải quyết nhanh chóng, thuận lợi nhưng đảm bảo về an ninh trong công tác quản lý xuất nhập cảnh,

quản lý cư trú, đi lại của người nước ngoài, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư nước ngoài vào địa phương, quản lý tốt ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

- Triển khai tốt các phương án, kế hoạch bảo vệ an ninh kinh tế các địa bàn, lĩnh vực kinh tế trọng điểm. Phát hiện và ngăn chặn ý đồ của các cá nhân, tổ chức nước ngoài lợi dụng những sơ hở, thiếu sót của ta để gây bất lợi cho địa phương trong quá trình đàm phán, ký kết các dự án kinh tế, giải quyết các tranh chấp thương mại. Nâng cao năng lực sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa về an ninh phi truyền thống; tăng cường công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật kinh tế, đảm bảo an ninh thông tin, an ninh mạng.

- Triển khai thực hiện các hiệp định, thỏa thuận về hợp tác phòng chống tội phạm mà Bộ Công an đã ký kết với các nước; tổ chức đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động tài trợ khủng bố, các loại tội phạm xuyên quốc gia, lừa đảo, buôn lậu, rửa tiền, tội phạm công nghệ cao, tội phạm về môi trường và các loại tội phạm hình sự khác.

### ***6. Nâng cao và phát huy hiệu quả hội nhập quốc tế***

- Tiếp tục duy trì và tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cán bộ công chức, viên chức, người lao động và doanh nghiệp về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại nhằm nâng cao nhận thức, đóng góp tích cực vào công cuộc đấu tranh chung của Đảng, Nhà nước về bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, duy trì môi trường hòa bình, ổn định, tranh thủ các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

- Tạo dựng và nâng cao mức độ tin cậy, hiệu quả của các cơ chế hợp tác; thúc đẩy các biện pháp xây dựng lòng tin, minh bạch hóa chính sách và thực hiện nghiêm túc, nhất quán các cam kết quốc tế; tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành trong quá trình hội nhập để phát huy tốt vai trò và thế mạnh đặc thù của địa phương. Tập trung triển khai thực hiện các nội dung cam kết hợp tác phát triển của từng ngành, lĩnh vực theo các Chương trình ký kết hợp tác quốc tế của tỉnh với các nước.

- Thực hiện tốt công tác đối ngoại theo phân cấp của Chính phủ và Bộ Quốc phòng trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh; đưa các khuôn khổ quan hệ đã xác lập đi vào thực chất, tạo sự đan xen gắn kết lợi ích giữa tỉnh ta với các đối tác để phục vụ mục tiêu phát triển và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; kịp thời tham mưu giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

### ***7. Bảo vệ và phát huy những giá trị văn hoá dân tộc***

- Tăng cường bảo vệ, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa truyền thống các dân tộc trong tỉnh; tập trung điều tra toàn diện và nghiên cứu, sưu tầm,

bảo tồn, phát huy các giá trị di tích lịch sử - văn hóa và văn hóa vật thể, phi vật thể. Quản lý chặt chẽ các hoạt động lễ hội của địa phương; kiểm soát và xử lý sự xâm nhập của các sản phẩm và dịch vụ văn hóa phẩm không lành mạnh, ngăn ngừa những tác phẩm văn học, nghệ thuật phi đạo lý, lạc hậu, xa rời bản sắc văn hoá dân tộc ảnh hưởng đến con người và sự phát triển của đất nước và địa phương. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Tập trung đầu tư nhà hát và triển lãm văn hóa nghệ thuật tỉnh. Khuyến khích các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở vui chơi giải trí; tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập mở rộng giao lưu giữa các vùng miền để nâng cao chất lượng nghệ thuật.

- Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý văn hóa, thể thao các cấp đủ năng lực và phẩm chất đảm đương nhiệm vụ phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, làm tốt nhiệm vụ tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương quản lý và tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, góp phần phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc được kế thừa và phát triển trong điều kiện kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế.

### **8. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội**

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chính sách giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và tham gia thị trường lao động gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu giảm nghèo bền vững tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, sự nỗ lực vươn lên thoát nghèo bền vững của người nghèo.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng dễ bị tổn thương khi gia nhập các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội theo quy hoạch, hình thành các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu tốt hơn của đối tượng bảo trợ xã hội. Phấn đấu đến năm 2020 có trên 90% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

### **9. Giải quyết tốt các vấn đề môi trường**

- Triển khai đồng bộ, chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ về bảo vệ môi trường từ khâu thẩm định, xét duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường đến triển khai thực hiện và vận hành dự án; kiên quyết không chấp nhận đầu tư đối với dự án có khả năng gây ô nhiễm môi trường cao.

- Rà soát, chấn chỉnh công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; rà soát báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, các công trình bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư, nhất là các dự án

có nguy cơ tác động xấu đến môi trường để có điều chỉnh kịp thời.

- Thực hiện tốt kế hoạch giám sát, thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền, đặc biệt chú trọng đến các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, cơ sở phát sinh nhiều khí thải, chất thải độc hại; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

### ***10. Đổi mới tổ chức, hoạt động của tổ chức công đoàn và quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp***

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là tổ chức công đoàn trong tiến trình hội nhập quốc tế. Tổ chức và phương thức hoạt động của công đoàn phải bảo đảm bám sát nghị quyết của công đoàn cấp trên và cấp ủy cùng cấp; có sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền, sâu sát cơ sở, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Phát huy tốt vai trò hoạt động của các tổ chức người lao động tại các doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO).

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội... tại các doanh nghiệp, xử lý kịp thời nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1-** Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và phân công các sở, ngành, địa phương căn cứ tình hình thực tế xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình hành động này.

**2-** Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc lãnh đạo việc xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để triển khai thực hiện, tạo sự chuyển biến rõ nét về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị - xã hội, an ninh - quốc phòng trong quá trình hội nhập quốc tế.

**3-** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc nghiên cứu quán triệt Chương trình hành động này.

**4-** Mặt trận và các đoàn thể tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng có kế hoạch phổ biến, tuyên truyền Chương trình hành động trong nhân dân.

**5-** Giao Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Vụ II, Văn phòng Trung ương Đảng
- Đảng đoàn HĐND tỉnh;
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh;
- Mặt trận, các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;

**T/M TỈNH ỦY**  
**BÍ THƯ**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Mạnh Hùng**